

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2020/HS-PT

Ngày: 23-7-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Huỳnh Việt Trung**.

*Các Thẩm phán:*

Ông **Lê Thanh Vân**.

Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Lê Minh Thắm** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:**  
**Bà Đỗ Thị Phương Thảo**, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 47/2020/TLPT-HS ngày 22 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Quốc C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

**- Bị cáo có kháng cáo:** **Nguyễn Quốc C**, sinh năm 1996 tại Tiền Giang;

Tên gọi khác: G;

Nơi cư trú: Ấp C, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ học vấn: 1/12;

Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Văn T và bà Đỗ Thúy L, cùng sinh năm 1980;

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: 03 lần:

+ Ngày 29/9/2014, Nguyễn Quốc C bị Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Bản án số 43/2014/HSST, chấp hành án xong ngày 25/9/2016, chưa được xóa án tích;

+ Ngày 29/3/2017, Nguyễn Quốc C bị Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 10/2017/HSST, chấp hành án xong ngày 06/11/2017, chưa được xóa án tích;

+ Ngày 30/11/2018, Nguyễn Quốc C bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 114/2018/HSPT, chấp hành án xong ngày 06/4/2019, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: 02 lần:

+ Ngày 07/8/2019, Công an xã B, huyện G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Quốc C bằng hình thức cảnh cáo về hành vi gây mất trật tự khu dân cư;

+ Ngày 28/8/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B, huyện G ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng đối với Nguyễn Quốc C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 514/QĐ-UBND.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/01/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Ngoài ra, trong vụ án có 01 bị hại nhưng không có kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 19/10/2019, bị cáo C uống rượu tại nhà Nguyễn Văn T1 (bạn của bị cáo) sinh năm 1995, ngụ ấp G, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang thì cảm thấy mệt trong người nên đi bộ về nhà để nghỉ. Khi đi ngang tiệm uốn tóc “Y” của chị Nguyễn Thị Trúc L1, sinh năm 1995 ngụ cùng ấp với T1, bị cáo nhìn thấy một chiếc xe đạp điện nhãn hiệu BOMELLI, màu xanh dương của chị L1 đang dựng trước cửa tiệm và không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm xe để bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này, bị cáo đi vào trong tiệm dẫn xe đạp điện của chị L1 ra ngoài đường và lên xe dùng chân đạp đem đến cất giấu phía sau nhà Nguyễn Minh N (bạn của bị cáo) sinh năm 1994, ngụ cùng ấp với T1 và tiếp tục ngồi ở nhà N để đợi N thì gặp bà Nguyễn Thị Đ (mẹ ruột của N) và bà Đ có hỏi bị cáo “Đi tìm ai”, bị cáo trả lời “Đi tìm N”. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, N đi cùng bạn là O và T1 về nhà thì gặp bị cáo nên N rủ bị cáo cùng đi lên nhà người quen ở huyện T để uống rượu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, trên đường cả nhóm ra về thì bị cáo kêu T1 chở về nhà của N để đẩy phụ xe đạp điện vừa trộm được đem đi bán, còn N và O tiếp tục đi chơi ở thị xã C. Khi bị cáo và T1 đẩy xe đạp điện ra khỏi nhà N một đoạn để đem đi bán thì bị công an phát hiện mời về trụ sở làm việc và lập biên bản thu giữ vật chứng, còn T1 bỏ chạy.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Quốc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã thu giữ vật chứng: 01 xe đạp điện hiệu BOMELLI, màu xanh dương, bình điện 48V-12AH.

Theo Kết luận về việc định giá tài sản số 74/KL-HĐĐG ngày 13/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện G xác định: 01 xe đạp điện hiệu BOMELLI, màu xanh dương, bình điện 48V-12AH trị giá 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2020.

Ngoài ra bản án còn quyết định về phần án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, bị cáo Nguyễn Quốc C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

+ Về tố tụng: Trong quá trình tố tụng tại Tòa án cấp phúc thẩm, các Thẩm phán, thành viên Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng các thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+ Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng nên xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 01 năm 03 tháng tù là đúng pháp luật, không nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Xác định tiền án: Theo cấp sơ thẩm xác định, Bản án số 43/2014/HSST ngày 29/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện G xử phạt bị cáo 06 tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự là tiền án chưa được xóa án tích là chưa chính xác, bởi lẽ:

- Theo lý lịch bị can bút lục số 59 và lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, thì bị cáo Nguyễn Quốc C sinh ngày 08/10/1996. Theo Bản án số 43/2014/HSST ngày 29/9/2014 xác định bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 12/11/2013. Tính đến thời điểm phạm tội bị cáo được 17 tuổi 01 tháng 04 ngày (chưa đủ 18 tuổi). Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự năm 2015) quy định “*Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng, tội phạm nghiêm trọng hoặc tội phạm rất nghiêm trọng do vô ý được coi là không có án tích*”. Tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999 (khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015) đều có khung hình phạt cao nhất là đến 03 năm tù nên thuộc

trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 Bộ luật Hình sự năm 2015. Theo điểm h, i Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số Điều theo Luật số 12/2017/QH14 quy định “*Thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Áp dụng các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự số 101/2015/QH13 để thi hành quy định tại điểm b khoản 1 Điều này và các quy định khác của Bộ luật Hình sự năm 2015 có lợi cho người phạm tội*”. Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định “*Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới hoặc mở rộng phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, tha tù trước thời hạn có điều kiện, xóa án tích và quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành*”. Đối chiếu quy định trên, thì trường hợp phạm tội của bị cáo Nguyễn Quốc C theo Bản án số 43/2014/HSST ngày 29/9/2014 được coi là không có án tích.

- Năm 2017 bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị xử phạt 09 tháng tù theo Bản án số 10/2017/HSST ngày 29/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện G, bị cáo chấp hành án xong ngày 06/11/2017, chưa được xóa án tích vì chưa hết hạn 02 năm nên lần phạm tội này của bị cáo C được tính là phạm tội lần đầu.

- Đến năm 2018 bị cáo tiếp tục phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã có 01 tiền án, lẽ ra lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, nhưng do số tiền bị cáo trộm cắp dưới 2.000.000 đồng, nên Cơ quan tố tụng lấy tiền án năm 2017 làm căn cứ định tội. Do đó, lần phạm tội này (năm 2018) được xác định thuộc trường hợp phạm tội lần đầu.

- Đến nay, bị cáo lại tiếp tục phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này được xác định thuộc trường hợp tái phạm.

**[2]** Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã nêu, lời thừa nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Vào khoảng 13 giờ ngày 19/10/2019, trên đường đi uống rượu về ngang nhà chị Nguyễn Thị Trúc L1, ngụ ấp G, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang bị cáo phát hiện một xe đạp điện nhãn hiệu BOMELLI, màu xanh dương của chị L1 dựng trước cửa tiệm mà không có ai trông coi nên bị cáo đã lấy trộm xe điện để đem bán lấy tiền tiêu xài thì bị bắt giữ. Theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G đã xác định xe đạp điện bị cáo lấy trộm trị giá 4.500.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có cơ sở đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì động cơ xấu, tham lam, muốn có tiền tiêu xài mà khởi phải lao động, bị cáo đã cố ý trộm cắp tài sản của người khác nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội với lỗi cố ý, bị cáo liên tục phạm tội cho thấy bị cáo xem thường pháp luật nên hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về mức án, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ toàn diện tính chất và mức độ nguy hiểm đối với xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân xử phạt bị cáo với mức án 01 năm 03 tháng tù là phù hợp và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Quá trình từ khi xét xử sơ thẩm đến nay, bị cáo không có phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ mới nào để xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

[5] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các phần khác của Quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc C.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quốc C** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quốc C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù** tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/01/2020.

2/ Các phần khác của Quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/ Bị cáo Nguyễn Quốc C chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện G;
- VKSND huyện G;
- Công an huyện G;
- THADS huyện G;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Huỳnh Việt Trung**